

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn Điều 6, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 82/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2020 về việc kiện đòi tiền.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

2. Bị đơn: Anh Phan Văn B, sinh năm 1990.

Tên gọi khác: Phan Văn T.

Địa chỉ: Thôn S, xã Q, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1. Chị Giáp Thị T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

3.2. Chị Leo Thị T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn S, xã Q, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về quan hệ vay nợ: Anh Phan Văn B có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Hữu T số tiền còn nợ là 190.000.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu). Thời hạn trả nợ chia làm 3 lần cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 26/02/2021 (Dương lịch): Anh Phan Văn B trả cho anh Nguyễn Hữu T số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Lần 2: Ngày 30/07/2021 (Dương lịch): Anh Phan Văn B trả cho anh Nguyễn Hữu T số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng).

- Lần 3: Ngày 26/02/2022 (Dương lịch): Anh Phan Văn B trả cho anh Nguyễn Hữu T số tiền còn lại là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng).

Về án phí: Anh Phan Văn B phải chịu 2.375.000 đồng (Hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Anh Nguyễn Hữu T phải chịu 2.375.000 đồng (Hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận anh Nguyễn Hữu T đã nộp số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số: AA/2019/0001647 ngày 26/10/2020 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn. Hoàn trả anh Nguyễn Hữu T số tiền 2.625.000 đồng (Hai triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn).

Đến thời hạn thanh toán, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành án hoặc thi hành án không đầy đủ thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tiền trên số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

**3.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- THADS huyện Lục Ngạn;
- Lưu HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đức Như**